TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2022/QĐST-DS. *V/v:"Tr/c Hợp đồng vay tài sản".*	*N, ngày 13 tháng 6 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản Hòa giải thành được lập ngày 03/6/2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 122/2022/TLST–DS ngày 16 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Thị M** - sinh năm 1954.

Địa chỉ: Khu phố x, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1968.

và Bà **Nguyễn Thị Phương T** - sinh năm 1971.

Cùng trú tại: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Phương T có nghĩa vụ phải trả cho bà Ngô Thị Mẫn với số tiền vay mượn còn lại là 197.000.000 đồng (*một trăm chín mươi bảy triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Phương T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 4.925.000 đồng *(bốn triệu, chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng)*.

Bà Ngô Thị M không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu (AV, HS)./.

THẨM PHÁN

Dương Thị Xuân Thủy